



**BAN QUẢN LÝ
AN TOÀN THỰC PHẨM
ĐOÀN KIỂM TRA THEO QUYẾT ĐỊNH
SỐ 459/QĐ-BQLATTP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1475 /BB-...03

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 11 năm 2023

**BIÊN BẢN KIỂM TRA
An toàn thực phẩm tại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm**

Thực hiện Quyết định số 459 /QĐ-BQLATTP ngày 08 tháng 10 năm 2023 của Trưởng ban Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh về việc kiểm tra an toàn thực phẩm;

Hôm nay, hồi 08 giờ 30 ngày 14 tháng 11 năm 2023, Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 459 /QĐ-BQLATTP của Trưởng ban Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra tại: ĐKKD 1 - Công ty TNHH Thực phẩm Châu Âu Đồng

Địa chỉ: 123 Lê Quang Định, Phường 14, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh. Điện thoại: Fax:

Lĩnh vực hoạt động: kinh doanh TP Bao gói sẵn (mì và các sản phẩm từ sữa)

I. Thành phần tham gia buổi làm việc

1. Đoàn kiểm tra:

- Ông: Lê Trọng Nghĩa	Chức vụ: Phó Trưởng Đoàn
- Ông: Nguyễn Quang Thiên	Chức vụ: Thành viên
- Ông: Lê Phú Vĩnh	Chức vụ: Thành viên
- Bà: Nguyễn Thị Minh Hiếu	Chức vụ: Thành viên
- Bà: Nguyễn Kiều Thuận Hiệp	Chức vụ: Thành viên

2. Đại diện cơ sở được kiểm tra:

- Bà: Nguyễn Thị Mai Phường	Chức vụ: Đại diện cơ sở
-	Chức vụ:

3. Với sự tham gia của (nếu có):

-	Chức vụ:
-	Chức vụ:
-	Chức vụ:

II. Nội dung và kết quả kiểm tra

1. Hồ sơ hành chính, pháp lý của cơ sở:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Số: 00001 (0314434368); Ngày cấp: 28/09/2022; Nơi cấp: Sở KH và Đầu tư

Do ông/bà Nguyễn Thị Mai Phường là người đứng đầu

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm:

Số: /; Ngày cấp: /; Nơi cấp: /

- Số người lao động: 02 Trong đó: Trực tiếp: 02 Gián tiếp: không

- Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm: có thực hiện

- Giấy xác nhận đủ sức khỏe của chủ cơ sở và của người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm

có thực hiện

- Giấy chứng nhận cơ sở đạt ISO, HACCP và tương đương (nếu có): 7

2. Công bố sản phẩm:

- Tổng số sản phẩm cơ sở đang sản xuất, kinh doanh: khoảng 50 sản phẩm thực phẩm

- Số sản phẩm có hồ sơ công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm/công bố hợp quy còn hiệu lực: 7

- Số sản phẩm có hồ sơ công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm/công bố hợp quy hết hiệu lực: 7

- Số sản phẩm không có giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm/giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy: 7

- Các nội dung khác: Đơn kiểm tra ngẫu nhiên 01 sản phẩm (sữa bột nguyên kem 02 full cream milk) có hồ sơ tự công bố theo quy định

3. Ghi nhãn sản phẩm:

- Số sản phẩm kiểm tra về ghi nhãn: 01 sản phẩm ngẫu nhiên

- Số sản phẩm có nhãn đúng quy định: 01 sản phẩm

- Số sản phẩm có nhãn không đúng quy định: không

- Đánh giá việc chấp hành của cơ sở: cơ sở chấp hành quy định về nội dung ghi nhãn sản phẩm theo quy định 7

4. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm:

- Điều kiện cơ sở, trang thiết bị dụng cụ:

- có trang bị tủ, kệ trưng bày sản phẩm có thể làm sạch, bề mặt, dụng cụ các loại sản phẩm 7

- Người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

- có trang bị đồng phục riêng

- Quy trình sản xuất, chế biến: 7

- Vận chuyển và bảo quản thực phẩm: có thực hiện theo các thực phẩm

- Nguồn gốc, xuất xứ, hạn sử dụng của nguyên liệu, phụ gia và thành phẩm thực phẩm:

- có xuất trình hồ sơ nguồn gốc nguyên liệu 7

5. Kiểm nghiệm định kỳ sản phẩm:

7

6. Quảng cáo sản phẩm:

- Số sản phẩm đang quảng cáo: 7

- Số sản phẩm có Giấy xác nhận nội dung quảng cáo: 7

- Số sản phẩm không có Giấy xác nhận nội dung quảng cáo: 7

- Đánh giá việc chấp hành của cơ sở: 7

7. Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu:

8. Lấy mẫu kiểm nghiệm:

Đoàn kiểm tra lấy mẫu để kiểm nghiệm (có biên bản lấy mẫu kèm theo)

(Yêu cầu cơ sở cung cấp đầy đủ hồ sơ công bố sản phẩm (bản photocopy có đóng dấu của cơ sở) của những sản phẩm có lấy mẫu để làm cơ sở đánh giá kết quả).

III. Kết luận, kiến nghị và xử lý

1. Kết luận

1.1. Các nội dung cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện tốt:

Tại thời điểm kiểm tra, cơ sở có thực hiện lưu giữ giấy chứng nhận đăng ký tra điểm kinh doanh 'bản tạm kết', hệ số 'kham sát' khác và các nhận luận thực địa nhân viên, hệ số nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm.

Điều kiện cơ sở rất chặt, trang thiết bị dụng cụ tại cơ sở đảm bảo các tiêu chuẩn, theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

1.2. Những mặt còn tồn tại:

2. Kiến nghị

2.1. Kiến nghị của Đoàn kiểm tra đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh

Đề nghị cơ sở dùng tốt các tiêu chí đã đạt được và tuân thủ các quy định được pháp luật về an toàn thực phẩm trong suốt quá trình hoạt động.
Đoàn kiểm tra phòng lưu giữ hồ sơ, tài liệu ban chính của cơ sở.

2.2. Kiến nghị của cơ sở sản xuất đối với Đoàn kiểm tra

3. Xử lý, kiến nghị xử lý

Tại thời điểm kiểm tra, Đoàn kiểm tra chưa phát hiện hành vi vi phạm.

IV. Ý kiến của cơ sở được kiểm tra

Tôi đã đọc và thống nhất với nội dung biên bản.

Biên bản kiểm tra được lập xong hồi 09 giờ 15 ngày 14 tháng 11 năm 2023 biên bản đã được đọc lại cho những người tham gia làm việc và đại diện cơ sở được kiểm tra cùng nghe, công nhận nội dung ghi trong biên bản là đúng và ký tên. Biên bản được lập thành 02 bản có nội dung như nhau, 01 bản được giao cho cơ sở được kiểm tra, 01 bản Đoàn kiểm tra lưu giữ./

**ĐẠI DIỆN
CƠ SỞ ĐƯỢC KIỂM TRA**
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Người ghi biên bản

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Mai Phương

Nguyễn Quang Hiền

Lê Trọng Nghĩa